

MỘT SỐ HÌNH THỨC TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP NHÓM THEO HƯỚNG BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC HỢP TÁC

TS. NGUYỄN TRIỆU SON*

Ngày nhận bài: 01/04/2016; ngày sửa chữa: 04/04/2016; ngày duyệt đăng: 04/04/2016.

Abstract: Currently, assessment of learning results often bases on traditional forms such as homeworks, report presentation, essay writing test etc and these forms do not evaluate fully learners' competencies, especially cooperation. To improve the quality of assessment of learning results toward fostering cooperation capacity of learners, the article mentions some rules and suggestions to evaluate group learning outcomes in order to improve quality of education.

Keywords: Evaluation of learning outcomes, cooperation capacity, forms of assessment, group learning.

1. Một số khái niệm cơ bản

1.1. Về đánh giá kết quả học tập

Theo [1], đánh giá là một quá trình trong đó chúng ta đưa ra những giá trị hoặc ấn định những giá trị cho cái gì đó. Đặc điểm quan trọng của sự đánh giá đó là khả năng xét đoán. Đánh giá mang tính định lượng. Hay có thể nói: Đánh giá là việc đưa ra những kết luận nhận định, phán xét về trình độ, về kết quả của công việc, dựa vào sự phân tích những thông tin thu được, đối chiếu với những mục tiêu, tiêu chí đã đưa ra, nhằm đề xuất những quyết định thích hợp để cải biến thực trạng, nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc.

Như vậy, đánh giá là một quá trình gồm hai bước:

1) Kiểm tra, trong đó số liệu thu thập từ việc sử dụng một hoặc một chuỗi bài kiểm tra; 2) Xét đoán về trình độ, hiệu quả theo mục tiêu đề ra.

Đánh giá kết quả học tập là một quá trình thu thập và lí giải kịp thời, có hệ thống các thông tin về hiện trạng, khả năng hay nguyên nhân về kết quả học tập, làm cơ sở để điều chỉnh, bổ sung những giải pháp nâng cao hiệu quả dạy và học, ghi chép, lưu giữ và cung cấp thông tin về sự tiến bộ của học sinh (HS) trong suốt quá trình dạy học. Việc đánh giá kết quả học tập không chỉ kiểm tra khả năng tái hiện kiến thức đã học, mà còn chú trọng khả năng vận dụng sáng tạo tri thức vào những tình huống ứng dụng khác nhau.

Đánh giá kết quả học tập của HS thường thông qua các hình thức kiểm tra, thi cử nhằm xem xét kết quả của HS sau một thời gian nhất định, hoặc đánh giá sự tiến bộ của HS qua các hoạt động học tập được phản hồi, hoặc khuyến khích HS tham gia tự đánh giá để điều chỉnh cách học, nâng cao chất lượng học tập.

Theo [2], công tác đánh giá kết quả học tập không đơn thuần chỉ là việc thu thập các thông tin về chất

lượng học tập của HS mà còn tạo ra các cơ hội và thúc đẩy quá trình học tập của HS. Có hai yêu cầu của công tác đánh giá kết quả học tập cần được quan tâm là: 1) Đánh giá phải cung cấp được những kết luận hoặc suy luận đáng tin và có ý nghĩa về kết quả học tập của HS; 2) Đánh giá phải thúc đẩy việc học và nâng cao chất lượng học tập của HS.

1.2. Về năng lực hợp tác

Theo [3] thì năng lực gồm những khả năng và kĩ xảo học được hoặc sẵn có của cá thể nhằm giải quyết các tình huống xác định, cũng như sự sẵn sàng về động cơ, xã hội... và khả năng vận dụng các cách giải quyết vấn đề một cách có trách nhiệm và hiệu quả trong những tình huống linh hoạt. Năng lực hợp tác có thể coi là những kĩ năng, kĩ xảo về khả năng tương tác của cá nhân với cá nhân, cá nhân với tập thể trong việc tổ chức, quản lí và thực hiện các hoạt động nhóm một cách thành thạo, linh hoạt, sáng tạo nhằm giải quyết nhiệm vụ chung một cách có hiệu quả.

Định hướng chương trình giáo dục phổ thông sau năm 2015, theo [4], đã xác định năng lực hợp tác là một trong những năng lực cốt lõi mà HS cần phải có, thể hiện qua khả năng làm việc hiệu quả của cá nhân trong mối quan hệ với tập thể, trong mối quan hệ tương trợ lẫn nhau để cùng đạt tới một mục tiêu chung.

2. Các quy tắc đánh giá kết quả học tập nhóm theo hướng tăng cường năng lực hợp tác

Nhóm là một tập hợp HS bao gồm một số thành viên (số lượng tùy theo nhiệm vụ), cùng thực hiện một nhiệm vụ học tập chung. Thông thường HS trong một lớp sẽ được chia thành các nhóm nhỏ hơn để thuận lợi cho việc phân công và kiểm tra công việc. Vì

* Trường Đại học Tây Bắc

vậy việc xác định các quy tắc đánh giá kết quả học tập theo nhóm đòi hỏi phải dựa vào kết quả làm việc của mỗi cá nhân và của cả nhóm. Theo chúng tôi, có 6 quy tắc cơ bản sau:

Quy tắc 1: Đánh giá kết quả của mỗi HS trên cơ sở những đóng góp của họ trong quá trình học tập chung với các thành viên khác. Việc đánh giá như vậy sẽ hiệu quả hơn nhiều so với đánh giá riêng từng cá nhân và ngăn ngừa được tình trạng thiếu trung thực khi làm bài kiểm tra...

Quy tắc 2: Đánh giá các hoạt động của nhóm và các thành viên cần tiến hành thường xuyên, liên tục bằng các hình thức làm bài tập ở nhà, bài kiểm tra viết, báo cáo thuyết trình miệng.

Quy tắc 3: HS phải tham gia trực tiếp vào việc đánh giá mức độ học tập của mình (tự đánh giá) và các thành viên khác trong nhóm để tối đa hoá việc học của mọi thành viên trong nhóm. Tạo điều kiện để mỗi HS bộc lộ thực chất khả năng và trình độ của mình.

Quy tắc 4: Áp dụng một hệ thống đánh giá chuẩn phù hợp với học theo nhóm, tránh sự so sánh về mức độ thành tích giữa HS vì kiểu so sánh như vậy nhiều khi làm giảm động cơ học tập của HS. Tránh đánh giá chung chung về sự tiến bộ của nhóm, tránh những nhận định chủ quan, áp đặt, thiếu căn cứ.

Quy tắc 5: Vận dụng một cách linh hoạt các hình thức đánh giá trong học tập để có thông tin chính xác về chất lượng học tập của HS.

Quy tắc 6: Đánh giá phải đảm bảo yêu cầu đánh giá toàn diện, đảm bảo tính hệ thống, có kế hoạch, thường xuyên. Kết quả kiểm tra, đánh giá phải được công bố kịp thời, phải được ghi chép vào hồ sơ, sổ sách.

3. Một số hình thức tổ chức đánh giá kết quả học tập nhóm theo hướng tăng cường năng lực hợp tác

3.1. Tổ chức đánh giá thông qua việc làm bài tập ở nhà

Mỗi khi ra bài tập về nhà, giáo viên (GV) phải đánh giá được chất lượng việc làm bài tập của từng thành viên trong lớp, biết HS đã làm và chưa làm được những gì. Hình thức đánh giá này có thể được tiến hành như sau:

- Các thành viên nộp kết quả làm việc ở nhà của mình theo nhóm. Nhóm trưởng sẽ đưa kết quả đó cho từng thành viên sao cho không có ai lại nhận được chính bài làm của mình.

- Các nhóm tiến hành đánh giá bài tập ở nhà theo cặp dựa trên bài làm vừa nhận được, từng cặp nên trao đổi vai trò khi thông qua đáp án từng câu hay từng

bài để đảm bảo tính khách quan. Những nội dung không nhất trí, cả hai thành viên cần thảo luận và thống nhất đáp án. Cần ghi chép cẩn thận kết quả đánh giá. Trong lúc kiểm tra các bài tập, cũng như mọi hoạt động học tập theo nhóm, vai trò của GV là đi từ nhóm này đến nhóm khác nghe giải thích và đáp án, có thể hỏi ngẫu nhiên một HS nào đó về đáp án của bài tập, để đảm bảo rằng có được sự nhất trí cao, có trách nhiệm với việc học tập.

- Sau khi từng cặp đánh giá xong, yêu cầu các thành viên trong nhóm tập trung lại để nghe kết quả đánh giá việc làm bài tập của mình, thống nhất trong nhóm. GV tổng hợp và đưa ra kết luận đánh giá.

3.2. Tổ chức đánh giá thông qua bài kiểm tra viết tự luận

Các bước tiến hành như sau:

- HS chuẩn bị cho kiểm tra theo các nhóm học tập thông qua những câu hỏi ôn tập cho trước. Nhiệm vụ của HS là trao đổi từng câu hỏi ôn tập và đi đến thống nhất câu trả lời. Mục tiêu là để đảm bảo các thành viên trong nhóm nắm bắt được đáp án một cách chính xác.

- Mỗi HS tự làm bài kiểm tra riêng, chép thành hai bản đáp án, nộp một bản cho GV và giữ lại một bản để thảo luận trong nhóm.

- HS trình bày bài kiểm tra trước nhóm. Nhiệm vụ là để tìm được câu trả lời một cách chính xác. Mục tiêu là để chắc chắn rằng mọi thành viên của nhóm nắm được kiến thức và các vấn đề xuất hiện trong bài kiểm tra.

- HS tự đánh giá bài làm của mình và đối chiếu với kết quả đánh giá của GV.

3.3. Tổ chức đánh giá thông qua trình bày báo cáo thuyết trình

Khi GV yêu cầu HS trình bày báo cáo thuyết trình, các nhóm học tập có thể đóng vai trò giúp mỗi thành viên chuẩn bị để trình bày và tạo ra môi trường mà qua đó HS có thể nhìn nhận lại kết quả đã đạt được. Các bước tiến hành như sau:

- Phân chia HS trong lớp vào các nhóm. Đưa ra chủ đề, đề bài hoặc để HS tự chọn chủ đề mà họ sẽ trình bày trước lớp. Quy định thời gian và tài liệu được sử dụng (nếu cần) để chuẩn bị báo cáo.

- GV chỉ định HS trong một nhóm bất kỳ trình bày báo cáo thuyết trình.

- Sau khi nghe trình bày xong, các thành viên sẽ đánh giá và nộp phiếu đánh giá của mình cho nhóm của họ.

- Các thành viên trong nhóm cùng nhau xem các phiếu đánh giá và thống nhất kết quả đánh giá. Các

nhóm phải ghi chép đầy đủ các kết quả đánh giá sau khi đã thống nhất và nộp cho GV. GV tổng hợp và kết luận kết quả đánh giá.

4. Những lưu ý nhằm nâng cao hiệu quả của các hình thức đánh giá kết quả học tập nhóm theo hướng tăng cường năng lực hợp tác cho HS

GV khó có thể đánh giá mọi kết quả học tập (như mức độ lập luận, sự tinh thông trong việc giải quyết mọi vấn đề, trong việc thay đổi nhận thức) qua các hình thức đánh giá truyền thống. Nhưng với các hình thức tổ chức đánh giá kết quả học tập đã đề xuất, GV có thể đánh giá những kết quả quan trọng đó bằng cách theo dõi HS và nhóm hoạt động trong môi trường hợp tác. Do vậy, trong mỗi hình thức đánh giá, GV phải công bố tiêu chí sẽ áp dụng để đánh giá việc thực hiện của HS và đề ra kế hoạch thu thập những thông tin đó một cách cụ thể trên cơ sở hướng dẫn HS cách thức tham gia đánh giá.

Sau khi GV đánh giá kết quả học tập của HS thì phải tiến hành phân loại đối tượng HS vì đánh giá là xem xét các dữ liệu đã thu thập được. Phân loại là sắp xếp HS vào các nhóm đối tượng cùng đạt được tiêu chí đánh giá như nhau. Mặc dù GV có thể áp dụng dữ liệu đánh giá để quyết định phân loại nhưng mục tiêu chính của đánh giá là để HS biết được đã đạt được những tiêu chí nào chứ không phải là được phân loại ra sao. Có như vậy HS mới tự nhận thức được những ưu điểm, hạn chế của bản thân và bạn bè trong nhóm, từ đó tìm ra các giải pháp khắc phục hiệu quả nhất.

Trong các hình thức tổ chức đánh giá kết quả học tập truyền thống, GV phải đọc tất cả các bài làm của HS và phải đưa những thông tin phản hồi. Việc làm này thường chiếm nhiều thời gian và các phản hồi thường chung chung, áp đặt theo một chiều từ GV đến HS. Trong các hình thức đánh giá kết quả học tập nhóm, GV chỉ đóng vai trò là người hướng dẫn, trọng tài, kết luận các kết quả đánh giá của các nhóm. Nhờ vào việc thảo luận, tranh luận trong nhóm mà mỗi HS sẽ nhận thức đúng đắn về kết quả học tập của mình, đồng thời nâng cao được khả năng tự đánh giá. Điều đó không có nghĩa làm giảm đi sự tham gia của GV trong quá trình đánh giá bởi vì GV vẫn phải chịu trách nhiệm theo dõi chặt chẽ sự hợp tác nhóm và can thiệp khi cần thiết để điều chỉnh hướng dẫn. Đây chính là điều khác biệt so với trước đây.

Việc HS tham gia đánh giá nhằm nâng cao kết quả học tập cá nhân, tăng năng lực hợp tác nhóm. Tuy nhiên HS chưa thể tham gia một cách đầy đủ vào việc đánh giá vì chưa được trang bị đủ kĩ năng và còn phải dành thời gian cho việc học tập. Do đó GV

cần lựa chọn hình thức và nội dung đánh giá kết quả phù hợp với từng đối tượng HS.

Đánh giá kết quả học tập cá nhân dựa trên quá trình đánh giá kết quả học tập nhóm, đồng thời quá trình đánh giá thông qua nhóm không loại bỏ được nhu cầu đánh giá cá nhân. Sự hợp tác thành công xuất phát từ sự thống nhất của mỗi thành viên trong nhóm để hoàn thành tốt nhiệm vụ và mỗi thành viên sẽ có kết quả làm việc tốt hơn so với thực hiện cá nhân. Đánh giá những nỗ lực cá nhân cho phép các thành viên trong nhóm giúp đỡ, trợ giúp và ủng hộ nhau trong quá trình học tập.

Những thông tin chính xác về những kiến thức mà HS nắm được và chưa nắm được là rất quan trọng trong quá trình đánh giá. Khi HS làm việc có tính hợp tác, HS phải đưa ra những ý kiến của bản thân, cho phép GV can thiệp khi cần thiết giúp HS sửa chữa những nhận thức sai lầm, điều chỉnh cách giải quyết vấn đề để hoàn thành công việc được giao. Đôi khi GV cần lắng nghe HS giải thích trước khi can thiệp để hiểu rõ hơn về những hướng dẫn, nhắc lại những cách thức, kĩ năng hoàn thành công việc. Không can thiệp khi không thực sự cần thiết. Cần lựa chọn khi nào thì can thiệp, khi nào thì không và coi đó là một phần trong nghệ thuật giảng dạy. Khi can thiệp, GV nên nêu lại nội dung đánh giá, sau đó yêu cầu các thành viên xác định lại cách thức hợp tác, đề xuất hình thức đánh giá phù hợp.

GV có thể khuyến khích kĩ năng tự đánh giá bằng cách yêu cầu mỗi HS tự đánh giá mức thường xuyên kết quả học tập của bản thân (và các thành viên khác) trong quá trình hoạt động nhóm. Một cách để tiến hành điều này là phát cho các thành viên mỗi nhóm một bản tự đánh giá bao gồm các câu hỏi cho mỗi cá nhân tự đánh giá bản thân.

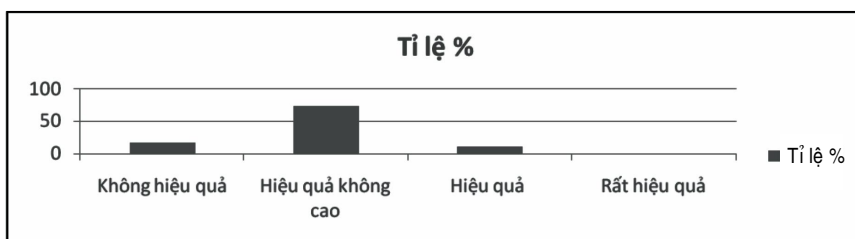
* * *

Việc sử dụng các hình thức tổ chức đánh giá kết quả học tập nhóm tập như đề xuất ở trên đòi hỏi GV phải sắp xếp thời gian hợp lí, đủ để tiến hành hoạt động đánh giá và HS đã có kĩ năng cơ bản về học hợp tác nhóm. Đồng thời, cách thức tổ chức đánh giá như vậy sẽ góp phần phát triển năng lực hợp tác, hình thành thói quen tự đánh giá quá trình học tập của HS, nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Allan. C. O, Thomas. J. L (1997). *Các chiến lược để dạy học có hiệu quả*. Loyola University of Chicago Press, USA.
- [2] Bộ GD-ĐT (2015). *Dự thảo Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*.

(Xem tiếp trang 42)



Biểu đồ 7. Hiệu quả ĐG năng lực DH

Cơ sở đào tạo còn lỏng lẻo dẫn đến SV ít có cơ hội được cọ sát thực tế phổ thông trong việc rèn luyện năng lực DH. Mặt khác, chương trình đào tạo của các cơ sở đào tạo cũng chưa thực sự gắn với nhu cầu phổ thông do sự liên kết rời rạc này. Vì thế, SV sư

phạm ra trường khó đáp ứng đòi hỏi của các trường phổ thông, đặc biệt là các trường phổ thông có chất lượng tốt, yêu cầu cao. □

2.8. Về hiệu quả của việc ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV hiện nay. Tổng hợp kết quả khảo sát mức độ hiệu quả của việc ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV hiện nay cho thấy: 73,33% cho rằng việc ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV có hiệu quả không cao; 16,67% cho rằng việc ĐG này không hiệu quả, chỉ có 10% ý kiến cho rằng đạt hiệu quả và 0% ý kiến lựa chọn ĐG rất hiệu quả. Tỉ lệ này cho phép suy luận rằng, cần thiết phải có một cuộc cách mạng để nâng cao hiệu quả ĐG năng lực DH của SV NSP (xem biểu đồ 7).

2.9. Về mức độ cần thiết của việc ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV hiện nay. Kết quả khảo sát 210 cán bộ, GV thuộc 6 trường đại học có đào tạo NSP trên cả nước về mức độ cần thiết phải ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV cho thấy: 100% người được hỏi đều khẳng định rất cần thiết phải ĐG năng lực này sau khi hoàn thành quá trình đào tạo tại các cơ sở đào tạo. Tỉ lệ trên khẳng định tất cả cán bộ, GV được phỏng vấn của các trường đều nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của việc ĐG kết quả đào tạo nói chung, trong đó có ĐG kết quả đào tạo năng lực DH nói riêng, một tiêu chuẩn quan trọng, cốt lõi của giáo viên THPT.

3. Vấn đề ĐG kết quả đào tạo SV nói chung, ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV nói riêng đã được quan tâm tại các trường đại học, phần lớn cán bộ, GV của các trường đã nhận thức đúng đắn vai trò của công tác ĐG kết quả đào tạo trong việc nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên tại các cơ sở đào tạo. Các ý kiến cho rằng: Rất cần thiết phải xây dựng một bộ công cụ để ĐG năng lực DH của SV sau khi kết thúc các môn học tại trường đại học nhằm ĐG kết quả đào tạo năng lực DH của SV, từ đó điều chỉnh chương trình đào tạo cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn, nhất là trong bối cảnh giáo dục toàn cầu hiện nay đòi hỏi phải đào tạo theo tiếp cận phát triển năng lực người học. Vì vậy, cần thắt chặt hơn nữa quan hệ giữa trường đại học với trường phổ thông trong việc đào tạo và ĐG năng lực DH của SV sư phạm. Nguyên nhân là trong thời gian qua, việc gắn kết giữa trường phổ thông và

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Công Khanh - Đào Thị Oanh (2015). *Giáo trình kiểm tra, đánh giá trong giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Bộ GD-ĐT. *Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông*. (Ban hành kèm theo Thông tư số 30/2009/TT-BGDĐT ngày 22/10/2009 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [3] Analytic quality Glossary. *Assessment of student learning* <http://www.qualityresearchinternational.com/glossary/assessment.htm>
- [4] Ngân hàng Á Châu - Bộ GD-ĐT. Dự án Phát triển giáo viên trung học phổ thông và trung cấp chuyên nghiệp. *Tài liệu hướng dẫn tăng cường năng lực sư phạm cho giảng viên của các cơ sở đào tạo giáo viên trung học phổ thông và trung cấp chuyên nghiệp 2010*.
- [5] Đinh Quang Báo và cộng sự. *Chương trình đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Jame H.Strong (2013). *Qualities of effective teacher*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [7] Brady, L (2002). *School university partnerships - what do the schools want*. Australian Journal of teacher education, Vol.27, No.1, 2002.

Một số hình thức tổ chức đánh giá...

(Tiếp theo trang 38)

- [3] Nguyễn Hữu Châu (chủ biên) - Vũ Quốc Chung - Vũ Thị Sơn (2005). *Phương pháp, phương tiện, kĩ thuật và hình thức tổ chức dạy học trong nhà trường*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Dự án Việt - Bỉ (2010). *Dạy và học tích cực, một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] James. H. M (1997). *Đánh giá lớp học*. University of Virginia Press, USA.
- [6] Nguyễn Công Khanh (chủ biên) - Đào Thị Oanh - Lê Mỹ Dung (2014). *Kiểm tra, đánh giá trong giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.